

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/HS-ST
Ngày 07-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Hưng

Ông Nguyễn Văn Thắng

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2021/TLST- HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2021/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình C, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Ú, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Đ và bà Vũ Thị L; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 29 tháng 9 năm 2020, bị Ủy ban nhân dân xã Thuận Thiên, huyện Kiến Thụy, Hải Phòng ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa được xóa); bị tạm giam từ ngày 19 tháng 4 năm 2021 tại Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

- ***Bị hại:*** Bà Đào Thị D nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- ***Người làm chứng:*** Ông Trịnh Văn P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 14 tháng 4 năm 2021, Nguyễn Đình C chơi điện tử ở quán Internet Game Chiến của anh Nguyễn Thành T thuộc thôn Q, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng. Do hết tiền để chơi Game nên C nảy sinh ý định đi chiếm đoạt tài sản. C đi ra sân sau quán Internet thấy có 01 con dao bầu cán gỗ của nhà anh T, C đã lấy con dao này và cài vào cặp quần phía sau lưng rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu vàng đeo BKS 72K5-8282 mượn của bạn là anh Nguyễn Văn L đi đến khu vực Ngã tư thôn C, xã Q, huyện A. Thấy quán tạp hóa gần đó có bà Đào Thị D đang bán hàng, trên người có đeo một chiếc túi da màu đen. C dựng xe ở rìa đường cách quán khoảng 30 mét (xe vẫn đang nổ máy) rồi đi bộ vào trong quán giả vờ hỏi mua dưa hấu. Trong lúc bà D cúi xuống để cho dưa hấu vào trong túi nilon thì C đứng phía sau lấy con dao bầu đã mang theo cắt dây đeo, giật túi chạy ra khỏi quán rồi điều khiển xe máy bỏ chạy. Bà D đuổi theo hô “*cướp, cướp*” nhưng không kịp. Ông Trịnh Văn P là người dân đứng gần đó nghe thấy bà D hô hoán và nhìn thấy C bỏ chạy nên ông P đã lấy một thanh gỗ vút ngang ra đường để ngáng xe của C lại nhưng C vẫn cho xe phi qua và lái xe bỏ chạy với tốc độ cao theo trục đường về phía xã Q. Đến đường bờ mương thuộc thôn P, xã T, thấy đường vắng người nên C đã dừng xe lại lấy toàn bộ thẻ cào trị giá khoảng 20.000.000 đồng và số tiền mặt khoảng 20.000.000 đồng bao gồm tất cả các loại mệnh giá, cho vào trong túi quần đang mặc rồi vút chiếc túi da màu đen của bà D ở bụi cây cạnh bờ mương rồi tiếp tục về quán internet tiếp tục chơi Game.

Cùng ngày, bà D có đơn trình báo Công an huyện An Lão về nội dung vụ việc và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã thực hiện khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 dao bầu do C vút ở cửa quán nhà bà D trong quá trình bỏ chạy. Dao có đặc điểm: Dài 37,5cm, cán gỗ màu nâu dài 11,8cm, đường kính 3,4 cm, phần bản dao bằng kim loại đã bị han gỉ, phần rộng nhất 6,4cm, vát nhọn dần về phía đầu mũi dao, có một lưỡi sắc.

Thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp số 09 ngày 19 tháng 4 năm 2021 đối với Nguyễn Đình C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã thu giữ tại chỗ ở của Nguyễn Đình C ở Ú, T, K, Hải Phòng toàn bộ trang phục mà C đã mặc khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bà D vào trưa ngày 14 tháng 4 năm 2021, gồm: 01 mũ lưỡi trai màu xanh, 01 đôi giày thể thao màu đen, 01 áo phông màu đen và 01 quần bò màu xanh bạc.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão đã tiến hành truy tìm tang vật của vụ án và thu giữ tại bờ mương thuộc thôn P, xã T 01 chiếc túi da màu đen có kích thước (35 x 27 x 11) cm, dây đeo bị đứt, một đoạn dài 78cm và 01 đoạn dài 15 cm.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, anh Nguyễn Văn L giao nộp cho Công an huyện An Lão: xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu vàng đeo BKS 72K5-8282

Bản định giá tài sản số 13/KL-ĐG ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Lão kết luận: 01 chiếc túi da (dạng một dây đeo), màu đen có kích thước (35 x 27 x 11) cm, túi có nhiều ngăn khóa (đã

cũ), giá trị của tài sản trên là 65.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà C đã chiếm đoạt của bà D là 40.065.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Đình C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, về số tiền chiếm đoạt được của bị hại, bị cáo khai đã chi tiêu cá nhân hết.

Bị hại là bà Đào Thị D trình bày nội dung như đã nêu trên và yêu cầu bị cáo Nguyễn Đình C bồi thường tổng số tiền 40.000.000 đồng, trong đó có 20.000.000 đồng tiền mặt và 20.000.000 đồng là giá trị các loại thẻ cào điện thoại. Bị cáo Nguyễn Đình C chưa thực hiện việc bồi thường.

Anh Nguyễn Thành T khai không có nhu cầu nhận lại con dao bầu vì dao đã cũ, không còn giá trị.

Anh Nguyễn Văn L khai có quan hệ bạn bè với Nguyễn Đình C, anh L cho C mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu vàng đeo BKS 72K5-8282 nhưng không biết C sử dụng làm phương tiện để đi chiếm đoạt tài sản của người khác. Về nguồn gốc xe: Anh L khai mua xe này của một người không quen biết. Quá trình điều tra xác định: BKS 72K5-8282 là của xe Yamaha MIO Ultimo có số khung 5WP905Y-001780, số máy 5WP9-001780. BKS của xe Yamaha Jupiter có số khung: RLCJ5VT104Y063083 và số máy: 5VT1-63083 là 15B-615.40 của chủ xe Phùng Trần H ở hiện trú tại: Phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng. Anh H khai đã cho anh Nguyễn Văn M ở phường Đ, quận H mượn nhưng đến nay anh M chưa trả. Xác minh tại địa phương cho thấy: Anh M hiện không có mặt tại địa phương. CQCSĐT Công an huyện An Lão đang quản lý 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu vàng đeo BKS 72K5-8282 để tiếp tục điều tra làm rõ.

Người làm chứng: Ông Trịnh Văn P trình bày trực tiếp nghe thấy bà D hô hoán và nhìn thấy 01 thanh niên phóng xe máy bỏ chạy nên ông P đã lấy một thanh gỗ vút ngang ra đường để ngăn xe của thanh niên đó lại nhưng anh ta vẫn cho xe phi qua và lái xe bỏ chạy với tốc độ cao theo trục đường về phía xã Q.

Về vật chứng của vụ án: Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão đang quản lý: 01 dao bầu, 01 mũ lưỡi trai màu xanh, 01 đôi giày thể thao màu đen; 01 áo phông ngắn tay màu đen, 01 quần bò màu xanh bạc trắng, 01 túi da màu đen.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Đình C về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại giữ nguyên nội dung yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 40.000.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử xử nghiêm đối với bị cáo.

Người làm chứng vắng mặt nên không có lời trình bày tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát trình bày lời luận tội: Sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 171; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đình C mức án từ 42 đến 48 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là 01 dao bầu, 01 mũ lưỡi trai màu xanh, 01 đôi giày thể thao màu đen; 01 áo phong ngắn tay màu đen, 01 quần bò màu xanh bạc trắng, 01 túi da màu đen. Về dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 40.000.000 đồng. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Hoàn toàn thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm. Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại tại phiên tòa: Hoàn toàn đồng ý với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người làm chứng tại phiên tòa: Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, những lời khai này đã được Cơ quan điều tra thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về nội dung:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ

đồ hiện trường, và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại quán tạp hóa nhà bà Đào Thị D ở Ngã Tư thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Đình C đã có hành vi dùng dao bầu cắt đứt dây túi đựng tiền của bà D đang đeo rồi giật túi tẩu thoát. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình C là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã được cơ quan có thẩm quyền xử lý, giáo dục nhưng vẫn chưa rút ra bài học cho bản thân.

[6] Về hình phạt đối với bị cáo: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân là khách thể được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, xử phạt bị cáo ở trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn nên không áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bà Đào Thị D yêu cầu Nguyễn Đình C phải bồi thường tổng số tiền 40.000.000 đồng là có cơ sở. Bị cáo nhận trách nhiệm bồi thường nhưng chưa thực hiện việc bồi thường. Do vậy cần áp dụng Điều 30 của Bộ luật Hình sự, Điều 48 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Đào Thị D tổng số tiền 40.000.000 đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Anh Nguyễn Thành T không có nhu cầu nhận lại con dao bầu do đã cũ và không còn giá trị sử dụng. Bị cáo không có nhu cầu nhận lại toàn bộ trang phục đã mặc khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bà D. Bà D cũng không có nhu cầu nhận lại chiếc túi da đã cũ, hỏng do bị cáo đã cắt đứt dây đeo. Do vậy cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố

tụng hình sự để tịch thu toàn bộ số vật chứng của vụ án đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện An Lão đang quản lý: 01 dao bầu; 01 mũ lưỡi trai màu xanh ; 01 đôi giày thể thao màu đen; 01 áo phông màu đen; 01 quần bò màu xanh bạc; 01 túi da màu đen.

[10] Đối với hành vi của Nguyễn Văn L cho C mượn xe nhưng không biết C sử dụng xe làm phương tiện để đi thực hiện hành vi phạm tội nên không bị xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[11] Đối với việc tạm giữ xe của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão: Do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu vàng đeo BKS 72K5-8282 có số khung: RLCJ5VT104Y063083 và số máy: 5VT1-63083 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 30, Điều 106; Điều 135, Điều 136 và Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử phạt: Nguyễn Đình C 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19 tháng 4 năm 2021.

- Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đình C phải bồi thường cho bà Đào Thị D tổng số tiền 40.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên mà bị cáo chưa thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung tiêu hủy 01 con dao bầu, 01 áo phông màu đen, 01 quần bò màu xanh bạc, 01 đôi giày thể thao màu đen, 01 mũ lưỡi trai màu xanh và 01 túi da màu đen (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 8 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão).

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đình C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.000.000đ (hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng số tiền án phí mà bị cáo Nguyễn Đình C phải nộp là 2.200.000đ (hai triệu, hai trăm nghìn đồng)

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Nguyễn Đình C và bị hại là bà Đào Thị D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV 06; PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- CA huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Duyên

